

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36 /2025/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 13 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng 5 năm 2025 và thay thế Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ NNMT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTrVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thanh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật**

thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG; NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về trồng trọt, bảo vệ thực vật; chất lượng, an toàn thực phẩm thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn thực phẩm.

2. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và các văn bản khác theo phân công của Giám đốc Sở;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về trồng trọt, bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục trên địa bàn tỉnh.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

5. Về trồng trọt, bảo vệ thực vật

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; kế hoạch phát triển trồng trọt của địa phương; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; hướng dẫn phòng, chống dịch, các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; hướng dẫn thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; thực hiện cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định;

đ) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

6. Về chất lượng, an toàn thực phẩm thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật trên địa bàn theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh;

b) Thống kê, đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật; tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh các sản phẩm thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật theo quy định;

c) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định;

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định pháp luật;

e) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất trồng trọt, bảo vệ thực vật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong sản xuất trồng trọt và bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về đăng ký, cấp và thu hồi giấy phép, chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn, đủ điều kiện buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; được thu phí, lệ phí và quản lý phí, lệ phí thuộc phạm vi quản lý lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm thực vật và sản phẩm có nguồn gốc thực vật theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về trồng trọt và bảo vệ thực vật; tổ chức công tác thống kê diễn biến đất trồng trọt và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của Chi cục theo quy định.

10. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát

triển về trồng trọt, bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực quản lý, tham mưu của Chi cục và theo phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, quy định của pháp luật.

12. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, phối hợp công tác, chế độ thông tin báo cáo đối với Phòng Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu có); Ủy ban nhân dân cấp xã và cộng tác viên.

13. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

16. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng trên địa bàn tỉnh và nhiệm vụ khác theo phân công và quy định của pháp luật.

17. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực quản lý theo quy định.

18. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

19. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

20. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục

a) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có Chi cục trưởng và 01 (một) Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục và các công việc được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công hoặc ủy quyền; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Sở Nông nghiệp và Môi trường; Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường khi có yêu cầu; phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khác thuộc Sở, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Chi cục;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục;

d) Việc bổ nhiệm Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo điều kiện, tiêu chuẩn chức danh và phân cấp quản lý cán bộ, công chức do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xây dựng kế hoạch biên chế theo quy định của pháp luật và đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Việc quản lý, sử dụng công chức của Chi cục được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có trách nhiệm:

a) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục đúng quy định;

b) Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Chi cục để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu Quy định này không còn phù hợp với các quy định của Trung ương và tình hình thực tế của địa phương, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.